

Thời gian : 17h45 - 20/12/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204636066	Võ Thu	Hiền	09/02/2004	Đà Nẵng	31CBN8					
2	28204951038	Lê Hà Kiều	Anh	28/05/2004	Ninh Bình	31CSC7					
3	28204946263	Nguyễn Thị	Điệp	03/04/2004	Quảng Trị	31CSC7					
4	28212335420	Bùi Văn	Đức	13/02/2004	Nghệ An	31CSC7					
5	28204953013	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	04/06/2004	Gia Lai	31CSC7					
6	28212349651	Nguyễn Đức	Hải	19/03/2004	Gia Lai	31CSC7					
7	28217431670	Phan Thanh	Hiếu	30/06/2004	Đà Nẵng	31CSC7					
8	28204625678	Huỳnh Thị Mỹ	Hương	09/11/2004	Đà Nẵng	31CSC7					
9	28208240368	Hồ Thị Thu	Hương	27/12/2004	Quảng Nam	31CSC7					
10	28212304135	Nguyễn Văn	Huy	16/08/2004	Đà Nẵng	31CSC7					
11	27212233480	Trần Công	Khoa	23/09/2003	Quảng Nam	31CSC7					
12	28205153649	Nguyễn Thị	Lý	27/12/2004	Lâm Đồng	31CSC7					
13	28206653492	Trần Thị Mỹ	Nguyên	08/12/2004	Bình Định	31CSC7					
14	28204603963	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	17/05/2004	Đà Nẵng	31CSC7					
15	28204902443	Lê Thị Thúy	Oanh	27/06/2004	Đắk Lắk	31CSC7					
16	28214331860	Đinh Văn Tấn	Phúc	17/09/2004	Đà Nẵng	31CSC7					
17	28205128372	Nguyễn Hà	Phương	08/03/2004	Đà Nẵng	31CSC7					
18	29205059841	Lê Hoài Anh	Phương	23/11/2005	Gia Lai	31CSC7					
19	28204602490	Đinh Thị Thu	Thảo	22/08/2004	Đà Nẵng	31CSC7					
20	27217038969	Đỗ Phan Phú	Trị	23/09/2003	Quảng Nam	29CSC3					Thi lại
21	25217104193	Trần Kim	Nhân	10/10/2001	Đà Nẵng	30CYC2					Thi lại
22	25211604950	Hàn Sỹ	Hình	10/12/2001	Quảng Nam	31CBN6					Thi lại
23	27211342914	Bùi Trường	An	01/06/2003	Quảng Trị	31CSC1					Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 20/12/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206606140	Nguyễn Thạch Thảo	24/05/2001	Hà Nội	31CSC7						
2	28208127286	Trương Thị Thanh Thúy	14/02/2004	Đà Nẵng	31CSC7						
3	29206248194	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	21/09/2005	Quảng Nam	31CSC7						
4	29206731814	Thái Thị Thanh Trúc	21/10/2005	Quảng Trị	31CSC7						
5	28212302694	Nguyễn Tấn Anh	11/02/2004	Bình Định	31CSC8						
6	28204402691	Bùi Thị Kiều Diễm	12/04/2004	Quảng Nam	31CSC8						
7	29213123500	Lê Minh Duy	20/01/2005	Quảng Ngãi	31CSC8						
8	29204661599	Văn Khánh Hân	19/11/2005	Phú Yên	31CSC8						
9	28212349722	Nguyễn Chí Hiếu	23/06/1999	Bình Định	31CSC8						
10	27218728304	Phan Văn Hoàng	12/03/2003	Đắk Lắk	31CSC8						
11	28204306393	Phan Thị Tuyết Mai	13/11/2004	Quảng Bình	31CSC8						
12	28204606674	Trần Kỳ Khánh Ngân	22/09/2004	Bình Định	31CSC8						
13	28204303353	Lê Nguyễn Phương Nhi	27/09/2004	Thanh Hóa	31CSC8						
14	28206602070	Trần Nguyễn Bảo Nhi	22/05/2004	Lâm Đồng	31CSC8						
15	28214600560	Lê Đình Minh Quân	05/11/2004	Huế	31CSC8						
16	28214336780	Lê Phước Ngọc Qui	05/03/2003	Quảng Nam	31CSC8						
17	29212322912	Nguyễn Văn Quyền	24/04/2005	Quảng Ngãi	31CSC8						
18	28204100320	Trương Anh Thư	19/09/2004	Quảng Nam	31CSC8						
19	28204305083	Nguyễn Thị Kiều Thương	23/03/2004	Đà Nẵng	31CSC8						
20	28204904540	Tôn Nữ Thị Thùy Trâm	27/06/2004	Đà Nẵng	31CSC8						
21	28204904979	Võ Thị Thùy Trang	14/03/2004	Quảng Nam	31CSC8						
22	28204406130	Đặng Thị Mỹ Trinh	24/09/2004	Quảng Nam	31CSC8						
23	28214353395	Văn Đức Trọng	08/10/2004	Đà Nẵng	31CSC8						
24	28202741911	Hồ Ngọc Thùy Trúc	24/11/2004	Quảng Nam	31CSC8						
25	28208106250	Võ Ngọc Cẩm Tú	12/10/2004	Đà Nẵng	31CSC8						
26	28206206038	Hà Thị Ánh Tuyết	03/05/2004	Quảng Nam	31CSC8						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 17h45 - 20/12/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28211304550	Lê Nhân	Vũ	09/10/2004	Quảng Trị	31CSC8					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 20/12/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204828768	Đỗ Nguyễn Thảo Vy	12/11/2004	Đà Nẵng	31CSC8						
2	28204904900	Hồng Vy	20/07/2004	Đắk Lắk	31CSC8						
3	28204453151	Trần Tinh Yên	11/11/2004	Hồ Chí Minh	31CSC8						
4	28208101888	Nguyễn Thị Vân Anh	30/11/2003	Đắk Lắk	31TBN13						
5	28208053167	Phan Thị Minh Ánh	21/04/2004	Đắk Lắk	31TBN13						
6	28204322931	Nguyễn Phan Thị Trà	23/11/2004	Đắk Lắk	31TBN13						Hoãn thi
7	28204604790	Phan Thị Ngọc Hằng	05/04/2004	Hà Tĩnh	31TBN13						
8	28204639013	Trương Thị Thanh Hằng	01/02/2004	Quảng Nam	31TBN13						
9	28214600749	Trương Văn Hiên	17/01/2004	Quảng Nam	31TBN13						
10	28204951257	Nguyễn Thị Mỹ Hiên	10/07/2004	Khánh Hòa	31TBN13						
11	28205149987	Nguyễn Thị Thanh Hoài	04/11/2004	Đắk Lắk	31TBN13						
12	29219323285	Nguyễn Huy Hoàng	01/10/2005	Quảng Trị	31TBN13						
13	28218150818	Nguyễn Gia Huy	30/06/2004	Quảng Nam	31TBN13						
14	28208105513	Nguyễn Thị Phương Lan	10/08/2004	Quảng Nam	31TBN13						
15	28218131517	Nguyễn Hoàng Lân	14/05/2004	Đà Nẵng	31TBN13						Hoãn thi
16	28204650659	Nguyễn Thị Thùy Linh	28/07/2004	Đà Nẵng	31TBN13						
17	28204303333	Nguyễn Thị Dịu Ly	01/01/2004	Huế	31TBN13						
18	29214659015	Hà Công Minh	06/01/2005	Gia Lai	31TBN13						
19	29206221348	H Phon Mlô	20/01/2004	Đắk Lắk	31TBN13						
20	28207102728	Lê Trần Huyền My	01/01/2004	Đắk Nông	31TBN13						
21	29206254332	Trần Thị Trà My	01/05/2005	Kon Tum	31TBN13						
22	27211734039	Lê Trung Hiếu	02/07/2003	Thanh Hóa	31CYC5						Thi lại
23	28204605739	Trần Thu Hằng	03/01/2004	Kon Tum	31CYC6						Thi lại
24	28206549097	Trịnh Thị Thúy Nga	20/07/2004	Đắk Lắk	31SBN5						Lần 1
25	28209301244	Huỳnh Nhã Uyên	02/06/2004	Đắk Lắk	31SBN5						Lần 1
26	28212701395	Phan Văn Quân	22/05/2004	Đà Nẵng	31TBN10						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 17h45 - 20/12/2025 - Phòng : 606 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28207105121	Nguyễn Thị Thanh Nga	21/01/2004	Bình Định	31TBN13						
2	28214603395	Lê Ích Nhân	03/08/2004	Huế	31TBN13						
3	28218143216	Phạm Đình Nhật	01/04/2004	Quảng Nam	31TBN13						Hoãn thi
4	28208105827	Văn Thị Kim Nhung	14/09/2004	Quảng Nam	31TBN13						
5	28208101682	Dương Thị Hồng Phấn	10/03/2004	Bình Định	31TBN13						
6	28214505828	Mai Thành Phát	17/08/2004	Quảng Nam	31TBN13						
7	28208002645	Võ Thị Lệ Quyên	10/08/2004	Quảng Nam	31TBN13						
8	28204900508	Trần Hoài Sương	20/05/2004	Quảng Bình	31TBN13						
9	28207103645	Nguyễn Phan Hiền Thục	15/11/2004	Quảng Trị	31TBN13						
10	28208100383	Trương Thị Thanh Thúy	29/08/2004	Quảng Ngãi	31TBN13						
11	28208147015	Nguyễn Thị Diễm Thúy	30/11/2004	Quảng Nam	31TBN13						Hoãn thi
12	28208154662	Đinh Thị Thùy Trang	02/08/2004	Đà Nẵng	31TBN13						Hoãn thi
13	0396304831	Bùi Thị Yên	04/03/2007	Đà Nẵng	31TBN13						
14	28204352376	Phạm Thị Thảo Linh	16/02/2004	Đắk Lắk	31TBN4						Thi lại
15	28208001901	Nguyễn Thị Phương Thảo	27/02/2004	Quảng Nam	31TBN8						Lần 1
16	28204606136	Lê Thị Quỳnh Liên	11/09/2004	Hà Tĩnh	31TBN9						Thi lại
17	27205139314	Hoàng Thị Thương Thương	10/10/2003	Hà Tĩnh	31TSC1						Thi lại
18	27211344135	Võ Hữu Khánh	12/06/2002	Quảng Nam	31TSC3						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG